

Số **1371** /TB-UBND

TP. Hà Giang, ngày **25** tháng 5 năm 2016

## **THÔNG BÁO**

### **Các vị trí đổ đất tạo mặt bằng, đổ vật liệu xây dựng thải trên địa bàn thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang**

Hiện nay, thành phố Hà Giang đang trong giai đoạn phát triển mở rộng quỹ đất đô thị, có nhiều công trình kiến trúc được đầu tư phát triển. Tuy nhiên, tình trạng đổ đất tạo mặt bằng, đổ vật liệu xây dựng thải bừa bãi vẫn thường xuyên diễn ra, ảnh hưởng đến môi trường, sức khỏe của con người và gây bức xúc trong dư luận. Để tăng cường công tác quản lý nhà nước về chất thải rắn thông thường đảm bảo trật tự, kỷ cương, nề nếp trên địa bàn thành phố. UBND Thành phố thông báo vị trí quy hoạch đổ đất tạo mặt bằng, đổ vật liệu xây dựng thải trên địa bàn thành phố đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn Thành phố biết và thực hiện cụ thể như sau:

#### **I. CÁC VỊ TRÍ QUY HOẠCH ĐỔ ĐẤT TẠO MẶT BẰNG, ĐỔ VẬT LIỆU XÂY DỰNG THẢI**

##### **1. Vị trí đổ vật liệu thải**

1.1. Khu đất bờ sông Lô thuộc tổ 16 phường Nguyễn Trãi, thành phố Hà Giang (phía sau trường Cao Đẳng Sư phạm Hà Giang). Diện tích khoảng 8.000 m<sup>2</sup> – 10.000m<sup>2</sup>; Khối lượng san đổ: 120.000m<sup>3</sup> thuộc hành lang bảo đảm an toàn sông Lô, do UBND phường Nguyễn Trãi quản lý;

1.2. Khu đất ao tổ 7, tổ 8 phường Quang Trung, thành phố Hà Giang. Diện tích 20.000m<sup>2</sup>. Khối lượng san đổ: 60.000m<sup>3</sup> do UBND phường Quang Trung quản lý;

1.3. Khu đất gần cầu Nậm Thấu thuộc thôn Bản Tù, xã Ngọc Đường, thành phố Hà Giang. Diện tích 18.000m<sup>2</sup>. Khối lượng san đổ: 90.000m<sup>3</sup> do UBND xã Ngọc Đường quản lý.

##### **2. Vị trí đổ đất tạo mặt bằng:**

2.1. Khu đất bờ Tây sông Miện phía hạ lưu cầu 3/2 thuộc tổ 8 phường Quang Trung, thành phố Hà Giang. Diện tích khoảng 6.000m<sup>2</sup>. Khối lượng san đổ: 40.000m<sup>3</sup> do UBND phường Quang Trung quản lý;

2.2. Khu đất phía bờ Đông sông Miện (đầu cầu 3/2) thuộc tổ 6 phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang. Diện tích khoảng 6.000m<sup>2</sup>. Khối lượng san đổ: 40.000m<sup>3</sup> do UBND phường Ngọc Hà quản lý;

2.3. Khu đất bờ Đông sông Miện (sau bến xe phía Bắc cũ) thuộc tổ 5 phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang. Diện tích khoảng 4.000m<sup>2</sup>. Khối lượng san đắp: 30.000m<sup>3</sup> do UBND phường Ngọc Hà quản lý;

2.4. Khu đất ao tổ 1 phường Ngọc Hà, thành phố Hà Giang. Diện tích khoảng 2.000m<sup>2</sup>. Khối lượng san đắp: 5.000m<sup>3</sup> do UBND phường Ngọc Hà quản lý;

2.5. Khu đất ao thuộc thôn bản Tuy, xã Ngọc Đường, diện tích khoảng 6.000m<sup>2</sup>, đã giao đất cho Công ty truyền tải điện Miền Bắc là 3.000m<sup>2</sup>, hiện còn 3.000m<sup>2</sup> do UBND xã quản lý, khối lượng san đắp khoảng 6.000m<sup>3</sup> do UBND xã Ngọc Đường quản lý.

## **II. TRÁCH NHIỆM TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ**

3.1. Chủ tịch UBND các phường, xã chủ trì phối hợp với phòng: Tài nguyên & Môi trường, Quản lý đô thị kiểm tra xác định rõ ranh giới sử dụng đất; tổ chức giải phóng mặt bằng; lập phương án quy hoạch quản lý sử dụng, xây dựng trên đất tại các vị trí quy hoạch đồ đất, vật liệu xây dựng thải trước, trong và sau khi hoàn thành việc san lấp đất mặt bằng đối với các khu đất nêu trên. Niêm yết thông báo công khai các vị trí quy hoạch đồ đất mặt bằng, đồ vật liệu xây dựng thải trên địa bàn thành phố ở trụ sở UBND phường, nhà văn hóa tổ, thôn bản; Tổ chức tuyên truyền, thực hiện các quy định của UBND Thành phố về quản lý chất thải rắn, đồ đất, vật liệu thải xây dựng và giữ gìn vệ sinh môi trường trên địa bàn; kiểm tra, xử lý vi phạm về hoạt động quản lý chất thải rắn đồ đất, vật liệu thải xây dựng theo thẩm quyền quy định.

3.2. Trưởng phòng Quản lý đô thị: Tham mưu cho UBND thành phố ban hành các quy định, yêu cầu của Thành phố đối với các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình khi thực hiện thi công đồ đất, vật liệu xây dựng thải tại các khu vực quy hoạch trên; Phối hợp với UBND xã, phường trong công tác quản lý nhà nước về hoạt động vận chuyển, san lấp mặt bằng của các tổ chức, cá nhân.

3.3. Trưởng phòng Tài nguyên và môi trường: Phối hợp với UBND các phường, xã kiểm tra làm rõ ranh giới sử dụng đất; tổ chức giải phóng mặt bằng; lập phương án quy hoạch sử dụng, xây dựng trên đất tại các vị trí quy hoạch đồ đất, vật liệu thải xây dựng; Thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường đối với các tổ chức, cá nhân và hộ gia đình khi thực hiện thi công đồ đất, vật liệu thải tại các khu vực quy hoạch theo thẩm quyền.

3.4. Trưởng phòng Văn hóa, thông tin: Phối hợp chặt chẽ với Đài PTTH thành phố, UBND các phường, xã, tuyên truyền nội dung Thông báo trên trang thông tin điện tử thành phố, Đài PTTH thành phố, Đài FM các xã, phường.

3.5. Công an thành phố, Đội kiểm tra đô thị thành phố phối hợp chặt chẽ với UBND các xã, phường kiểm tra xử lý các hành vi vi phạm về đồ đất, vật liệu xây dựng thải không đúng nơi quy định.

3.6. Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân: Khi có nhu cầu đổ đất mặt bằng, đổ vật liệu xây dựng thải trên địa bàn thành phố phải làm thủ tục cấp giấy phép thi công, vận chuyển, vị trí đổ đất với thành phố. Gửi giấy phép thi công, đăng ký khối lượng, thời gian vận chuyển với UBND các xã, phường nơi có quy hoạch vị trí đổ đất, vật liệu xây dựng thải và chấp hành các quy định về thi công, thuê bãi đổ đất, vật liệu thải.

Căn cứ nội dung Thông báo trên, Thủ trưởng các phòng ban chuyên môn, Chủ tịch UBND các xã, phường, các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- TTr Thành ủy;
- TTr HĐND Thành phố;
- CT, PCT UBND Thành phố;
- Trang thông tin điện tử Thành phố;
- Các phòng ban chức năng Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, QLĐT (15b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Thị Phương Lan**